

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý các dự án đầu tư do Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5 (trước đây là Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Mường Nhé và Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Nậm Pồ), làm chủ đầu tư, quản lý thực hiện giai đoạn 2023-2025.

Thực hiện Quyết định số 238/QĐ-TTr ngày 24/9/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc Thanh tra công tác quản lý các dự án đầu tư do Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5, làm chủ đầu tư, quản lý thực hiện giai đoạn 2023-2025, từ ngày 03/10/2025 đến ngày 19/11/2025, Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5.

Xét báo cáo kết quả Thanh tra ngày 25/11/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5 được thành lập tại Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Điện Biên là đơn vị sự nghiệp công lập (nhóm 2) trở lên trực thuộc UBND tỉnh trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Mường Nhé và Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Nậm Pồ, Ban QLDA có chức năng cung ứng dịch vụ công lĩnh vực xây dựng, giải phóng mặt bằng, phát triển quỹ đất liên xã¹. Biên chế được giao 27 người và 10 hợp đồng, bộ máy lãnh đạo quản lý hiện có 01 Quyền Giám đốc và 06 phó phòng phụ trách.

Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra 62 dự án, với tổng mức đầu tư 330.479 triệu đồng, giá trị nghiệm thu 136.378 triệu đồng, giá trị giải ngân tại thời điểm thanh tra 159.268 triệu đồng (bao gồm cả tạm ứng), trong đó². Các dự án được đầu tư chủ yếu là các công trình nhà lớp học, nước sinh hoạt, đường giao thông nông thôn nhỏ lẻ, tại các điểm bản, giao thông đi lại khó khăn, nguồn vốn đầu tư từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia, đề án 79, nguồn vốn tái định cư thủy điện Sơn La (đề án 666), tại thời điểm thanh tra 37/62 công trình đã thi công xong.

¹ Mường Nhé, Sín Thầu, Mường Toong, Nậm Kè, Si Pa Phìn, Quảng Lâm, Mường Chà, Nà Hỳ, Nà Bùng, Chà Tở

² Chi phí xây lắp: 279.061 triệu đồng; Chi phí Quản lý dự án: 8.525 triệu đồng; Chi phí tư vấn: 29.900 triệu đồng
Chi phí khác: 3.765 triệu đồng; Chi phí GPMB: 3.831 triệu đồng; Chi phí dự phòng: 5.397 triệu đồng

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Kết quả đạt được

Dự án đầu tư được UBND tỉnh, UBND huyện cũ phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án và giao chủ đầu tư lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự án. Quá trình triển khai dự án từ việc lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, lập dự án, phê duyệt dự án được các cơ quan chức năng thẩm định đảm bảo trình tự thủ tục quy định. Dự án đầu tư được phê duyệt đã xác định rõ mục tiêu, quy mô, địa điểm xây dựng, nguồn vốn thực hiện, tiến độ thực hiện, hình thức quản lý dự án. Chủ đầu tư đã tiến hành phê duyệt đề cương, nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và tiến hành ký kết hợp đồng với các đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công xây dựng có đủ tư cách pháp nhân để thực hiện dự án, việc thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công triển khai sau thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế kỹ thuật được chủ đầu tư trình cơ quan chức năng thẩm định đảm bảo quy định.

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đã xác định rõ tên gói thầu, giá gói thầu, nguồn vốn thực hiện, hình thức lựa chọn nhà thầu, hình thức hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 39 Luật đấu thầu năm 2013, công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp được thực hiện công khai trên mạng đấu thầu quốc gia.

Căn cứ vào kết quả trúng thầu, chủ đầu tư đã gửi kế hoạch thương thảo, hoàn thiện hợp đồng và tiến hành ký kết hợp đồng với các nhà thầu theo quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng. Hình thức hợp đồng phù hợp với quy mô, tính chất thực hiện từng gói thầu, các gói thầu tư vấn thực hiện hợp đồng theo tỷ lệ %; các gói thầu xây lắp có giá trị dưới 20 tỷ (gói thầu quy mô nhỏ) hình thức hợp đồng trọn gói.

Hồ sơ thanh toán gồm: biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành, biên bản xác nhận khối lượng điều chỉnh tăng hoặc giảm, bảng tính giá trị đề nghị thanh toán...Tiến độ thực hiện các gói thầu cơ bản đảm bảo theo tiến độ ký kết giữa chủ đầu tư và các nhà thầu thực hiện; việc nghiệm thu hoàn thành công trình, bản vẽ hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu công việc, bộ phận, giai đoạn được lập đảm bảo theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Thanh toán khối lượng hoàn thành cơ bản theo tiến độ và kế hoạch vốn được giao, các dự án thi công xong bàn giao đưa vào sử dụng đã đáp ứng được mục tiêu, nhiệm vụ của dự án, phát huy hiệu quả đầu tư.

Việc bố trí kế hoạch vốn và giải ngân được thực hiện cơ bản theo tiến độ thực hiện của dự án: Năm 2023, kế hoạch vốn giao 7.160 triệu đồng, lũy kế giải ngân 7.142 triệu, đạt 99,7%, Năm 2024, kế hoạch vốn giao 81.681 triệu đồng, lũy kế giải ngân 80.471 triệu, đạt 98,5%. Công tác quyết toán hợp đồng được chủ đầu tư

thực hiện theo quy định có 04 dự án được quyết toán hợp đồng³, tại thời điểm thanh tra chưa có dự án được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chủ đầu tư chưa phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát xây dựng theo quy định tại khoản 1, Điều 30, Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ tại 08 công trình⁴; Giải ngân vốn đầu tư năm 2025 còn chậm⁵.

- Thời gian đăng tải kế hoạch, kết quả lựa chọn nhà thầu lên mạng đấu thầu quốc gia tại một số gói thầu⁶ còn chậm so với quy định tại khoản 1, Điều 12, Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Thời gian chủ đầu tư gửi thông báo về ngày khởi công xây dựng công trình đến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương chậm theo Khoản 39, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 tại 43/62 công trình.

- Thi công chậm tiến độ theo hợp đồng đã ký kết tại 02 công trình⁷. hồ sơ trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án còn chậm so với quy định tại Điều 47, Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính Phủ tại 02 dự án⁸.

- Dự toán khảo sát địa chất áp sai đơn giá thí nghiệm cơ lý hoá của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông, theo quy định tại Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng do chưa nhân hệ số điều chỉnh (0.25), tại 10 công trình⁹, quá trình thẩm tra, phê duyệt, ký kết hợp đồng chưa phát hiện dẫn đến thanh toán sai giá trị: 85.438.000 đồng.

³ Nước sinh hoạt đầu nguồn bản Hua Sin 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé; Nước sinh hoạt cho trường THCS Quảng Lâm, huyện Mường Nhé; Đường bê tông Nội bản Pá Mỹ 2, xã Pá Mỹ; Đường đến bản Huổi Lụ 3, xã Pá Mỹ.

⁴ Công trình: Trường THCS Vàng Đán; Nước sinh hoạt bản Nộc Cốc; Nước sinh hoạt bản Trung tâm xã Nậm Khăn; Cầu vào bản Tàng Phon; Thủy điện Phiêng Cù; Nâng cấp, sửa chữa trường tiểu học Nậm Pồ; Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS Nà Bùng; Nâng cấp TT Giáo dục thường xuyên - giáo dục nghề nghiệp huyện Mường Nhé

⁵ kế hoạch vốn giao 179.118 triệu đồng, lũy kế giải ngân đến thời điểm thanh tra 71.655 triệu, đạt 40%.

⁶ Nhà lớp học bản Nà Pán, xã Mường Nhé; Thủy lợi Phiêng Cù, xã Chà Cang; Nhà lớp học bản Chuyên Gia 1, xã Nậm Kè; Nước sinh hoạt bản Nộc Cốc 1, xã Vàng Đán

⁷ Công trình: Cứng hóa đường giao thông nội bản Vang Hồ, xã Nậm Vi; Đường vào bản Nậm Chua 1, 3, xã Nậm Nhừ.

⁸ Công trình: Nhà văn hóa, sân thể thao các bản Chuyên Gia 1, Chuyên Gia 2, Chuyên Gia 3, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé; Nước sinh hoạt trung tâm xã Nậm Khăn.

⁹ 1) Trường THCS Nà Khoa, Vàng Đán; (2) Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ; (3) Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT TH Na Cô Sa; (4) Nâng cấp trường THCS Huổi Lếch; (5) Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai cấp bách bản Phìn Hồ (nhóm B); (6) Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS Tân Phong; (7) Cầu vào bản Tàng Phon; (8) Nâng cấp, sửa chữa trường tiểu học Nậm Pồ; (9) Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS Nà Bùng; (10) Nâng cấp TT Giáo dục thường xuyên - giáo dục nghề nghiệp huyện Mường Nhé

- Việc lập dự toán gói thầu xây lắp của một số đơn vị tư vấn lập chưa chính xác, tính sai khối lượng tại một số hạng mục công trình: dự toán tính sai khối lượng cốt thép móng, trần thạch cao nhà nội trú 24 phòng công trình cải tạo nâng cấp trường PTDTBT Tiểu học Na Cô Sa; tính sai khối lượng xà gỗ, xây tường nhà lớp học 8 phòng, sai khối lượng bê tông móng, thiết bị vòi sen nhà nội trú 8 phòng công trình cải tạo nâng cấp trường PTDTBT THCS Phìn Hồ; tính sai khối lượng bê tông đổ bù đầu mối, đào đắp tuyến ống công trình nước sinh hoạt trung tâm xã Nậm Khăn; thi công thiếu khối lượng hàng rào lưới thép công trình nhà văn hoá bản Chăn Nuôi, Pháng Chủ.v.v. quá trình thẩm tra, phê duyệt, nghiệm thu không phát hiện dẫn đến làm sai tăng giá trị dự toán, thanh toán sai với số tiền: 399.713.000 đồng.

III. KẾT LUẬN NỘI DUNG THANH TRA

1. Những mặt làm được

Công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng được chủ đầu tư, nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây lắp thực hiện cơ bản bám sát trình tự, thủ tục quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định của Pháp luật từ khâu chuẩn bị đầu tư, triển khai dự án, giám sát nghiệm thu và giải ngân thanh toán. Công tác lựa chọn nhà thầu được thực hiện công khai minh bạch, kết quả đấu thầu được công khai trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định. Các công trình được tổ chức triển khai thi công cơ bản theo tiến độ hợp đồng đã ký kết, việc giải ngân vốn đầu tư các năm 2023, 2024 theo tiến độ dự án và bám sát chỉ đạo của UBND tỉnh. Các công trình xây dựng hoàn thành được đưa vào sử dụng đã đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu của dự án.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chủ đầu tư chưa phê duyệt trực tiếp vào một số báo cáo kết quả khảo sát; thông báo khởi công một số dự án gửi đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền còn chậm; thời gian đăng tải kế hoạch, kết quả lựa chọn nhà thầu lên mạng đấu thầu quốc gia tại một số gói thầu còn chậm.

- Việc lập dự toán gói thầu tư vấn khảo sát địa chất còn áp sai đơn giá, thanh toán. Dự toán gói thầu xây lắp của một số dự án tính toán chưa chính xác dẫn đến sai khối lượng tại một số hạng mục công trình.

- Tiến độ giải ngân năm 2025, tại thời điểm thanh tra còn thấp mới đạt 40% so với kế hoạch vốn được giao.

- Công tác nghiệm thu của Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát đối với một số hạng mục công trình chưa chặt chẽ dẫn đến nghiệm thu, thanh toán một số nội dung chưa đúng quy định. Tiến độ thi công của 02 dự án còn chậm so với hợp đồng đã ký kết.

3. Nguyên nhân

- Một số đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế lập dự án còn chưa thực hiện đầy

đủ trách nhiệm theo hợp đồng ký kết với chủ đầu tư, sản phẩm tư vấn cung cấp cho chủ đầu tư còn chưa chính xác. Chủ đầu tư chưa cập nhật đầy đủ về việc áp dụng định mức đơn giá khảo sát, rà soát lại khối lượng các công trình trước khi phê duyệt.

- Công tác thẩm tra phê duyệt hồ sơ dự toán còn chưa chặt chẽ, dẫn đến chưa kịp thời phát hiện các hạn chế, sai sót trong hồ sơ dự toán.

- Các công trình, dự án nhỏ lẻ nằm rải rác tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn, phần nào ảnh hưởng đến công tác quản lý các dự án của Chủ đầu tư.

4. Trách nhiệm

Trách nhiệm đối với các tồn tại, sai sót nêu trên thuộc trách nhiệm của tập thể lãnh đạo Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5 và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

IV. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN

Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã đôn đốc đơn vị thực hiện thu, nộp đầy đủ số tiền sai phạm 178.013.0.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ

1. Xử lý về kinh tế:

- Thu hồi nộp ngân sách nhà nước 178.013.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Điện Biên, số TK: 3949.0.1031985.00000, tại kho Bạc Nhà nước Khu vực X.

- Giảm trừ hợp đồng, thanh toán giá trị xây lắp: 307.138 .000 đồng

(có phụ biểu 01 kèm theo)

2. Xử lý về trách nhiệm

Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5, tổ chức họp kiểm điểm xác định trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân liên quan đến các tồn tại, sai sót nêu trên, đưa ra các giải pháp khắc phục và tổng hợp báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh trước ngày 30/12/2025.

(có phụ biểu 02 kèm theo)

3. Kiến nghị về công tác quản lý

- Giám đốc Ban QLDA và Phát triển quỹ đất khu vực 5 chỉ đạo các phòng ban chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết, phối hợp với các nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, giải ngân kịp thời đối với các nguồn vốn được giao. Cập nhật thường xuyên, kịp thời các chế độ, định mức trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hoạt động quản lý các dự án đầu tư xây dựng, nghiệm thu các hạng mục công trình đúng thực tế thi công, để tránh những tồn tại, sai sót trong quá trình thực hiện.

- Hoàn thiện hồ sơ các dự án đã thi công hoàn thành, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quyết toán dự án.

Trên đây là Kết luận cuộc Thanh tra công tác quản lý các dự án đầu tư do Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5, làm chủ đầu tư, quản lý thực hiện giai đoạn 2023-2025./.

Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Khu vực 5 có trách nhiệm thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại điểm d, khoản 3, Điều 37, Luật Thanh tra năm 2025.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Lđ Thanh tra tỉnh (HSCV);
- Ban QLDA & PTQĐKV5;
- Phòng: TTrTCDGQKNTC;
- TTrGSTĐTĐDD&XLSTTr;
- Cổng thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HSTT.

CHÁNH THANH TRA



Vui Văn Nguyễn



TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ KINH TẾ
 (Kèm theo báo cáo ngày 09/12/2025 của Đoàn Thanh tra)

TT	Tên gói thầu	Nội dung sai phạm	Tổng giá trị sai phạm	Kiến nghị xử lý		Ghi chú
				Giảm trừ giá trị hợp đồng	Thu hồi nộp NSNN	
1	Nâng cấp đường vào bản Chuyên Gia 3, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	10.458.000	10.458.000		
2	Nâng cấp đường Huổi Hốc – Huổi Hết, xã Nậm Kè (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	4.008.000		4.008.000	đã thu hồi
3	Đường ra các khu sản xuất Nậm Pồ 1+2+3, xã Mường Nhé (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	7.353.000		7.353.000	đã thu hồi
4	Nhà lớp học bản Chuyên Gia 1, xã Nậm Kè (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	5.004.000	5.004.000		
5	Nhà lớp học bản Chuyên Gia 2, xã Nậm Kè (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	4.934.000	4.934.000		
6	Nhà lớp học bản Nậm Hính 1+2, xã Huổi Léch (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	5.292.000	5.292.000		
7	Nước sinh hoạt đầu nguồn Hua Sin 2, xã Chung Chải (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	5.448.000		5.448.000	đã thu hồi
8	Nước sinh hoạt Na Cô Sa III nhóm 1, xã Na Cô Sa (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	14.436.000	14.436.000		
9	Đường vào bản Pắc A (giai đoạn II, từ Pắc A1 - Pắc A2 (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	20.600.000	20.600.000		
10	Nâng cấp NSH bản Nậm chua 1, xã Nậm Nhừ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	4.673.000	4.673.000		
11	Nâng cấp, sửa chữa trường THCS Pá Mỹ (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	12.032.000		12.032.000	đã thu hồi
12	Nâng cấp, sửa chữa trường tiểu học Nậm Pồ (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	10.735.000	10.735.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	5.706.000		5.706.000	đã thu hồi
13	Sửa chữa, nâng cấp trường mầm non Huổi Léch xã Huổi Léch (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	8.076.000	8.076.000		
14	Nâng cấp trung tâm giáo dục thường xuyên - Giáo dục nghề nghiệp huyện Mường Nhé (Nhà làm việc và hạng mục phụ trợ) (huyện Mường Nhé cũ)	Thi công có hạng mục còn chưa đúng theo bản vẽ thiết kế thi công	9.392.000	9.392.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	4.262.000		4.262.000	đã thu hồi
15	Trường phổ thông DTBT tiểu học Quảng Lâm, xã Quảng Lâm (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	7.546.000		7.546.000	đã thu hồi
16	Nâng cấp trường THCS Huổi Léch, xã Huổi Léch (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	7.005.000		7.005.000	đã thu hồi
17	Đầu tư mới công trình NSH bản Huổi Cầu, xã Nậm Vi (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	4.937.000	4.937.000		
18	Đường đến bản Huổi Lụ 1, xã Pá Mỹ (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	6.094.000	6.094.000		
19	Đường đến bản Huổi Lụ 3, xã Pá Mỹ (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	11.589.000		11.589.000	đã thu hồi



20	Đường bê tông nội bản Tàng Phon xã Quảng Lâm (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	5.422.000	5.422.000		
21	Nhà văn hóa, sân thể thao các bản: bản Sái Lương, bản Dền Thành, bản Chà Nội 1, bản Chà Nội 2, xã Quảng Lâm (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	3.163.000	3.163.000		
22	Trường PTDTBT THCS Nậm Vi, xã Nậm Vi (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	27.768.000	27.768.000		
23	Nâng cấp NSH bản Leng Su Sin, xã Leng Su Sin (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	3.715.000	3.715.000		
24	Nhà văn hoá, sân thể thao các bản: Bản Mường Toong 1, bản Mường Toong 2, xã Mường Toong (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	10.546.000	10.546.000		
25	Nâng cấp đường vào bản Nậm Hạ, xã Mường Toong (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	17.785.000	17.785.000		
26	Cầu vào bản Tàng phon, xã Pá Mỹ (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	14.055.000	14.055.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	2.377.000		2.377.000	đã thu hồi
27	Nhà văn hoá, sân thể thao các bản: Bản Huổi Thanh 1, bản Huổi Thanh 2, xã Nậm Kè (huyện Mường Nhé cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	5.957.000	5.957.000		
28	Nhà văn hóa bản Chấn Nuôi, Pháng Chủ, xã Phìn Hồ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng, Thi công có hạng mục còn thiếu khối lượng so với bản vẽ thiết kế thi công	11.185.000		11.185.000	đã thu hồi
29	Nước sinh hoạt Trung tâm xã Nậm Khăn (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	8.130.000		8.130.000	đã thu hồi
30	Nước sinh hoạt bản Nộc Cốc 1, xã Vàng Đán (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	6.464.000		6.464.000	đã thu hồi
31	Trường THCS Nà Khoa, Vàng Đán, huyện Nậm Pồ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	7.990.000		7.990.000	đã thu hồi
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	3.804.000		3.804.000	đã thu hồi
32	Thủy lợi Phiêng Cù, xã Chà Cang (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	10.830.000		10.830.000	đã thu hồi
33	Nâng Cấp đường vào bản Nậm Chua 1,3, xã Nậm Nhừ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	19.796.000	19.796.000		
34	Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT tiểu học xã Nà Bùng, huyện Nậm Pồ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	17.933.000	17.933.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	7.131.000		7.131.000	đã thu hồi
35	Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	17.642.000	17.642.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	14.739.000		14.739.000	đã thu hồi
36	Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT Tiểu học Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	16.179.000	16.179.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	19.969.000		19.969.000	đã thu hồi
37	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Tân Phong, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	16.218.000	16.218.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	16.641.000		16.641.000	đã thu hồi

38	Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai cấp bách bản Phìn Hồ (Nhóm B), xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ (huyện Nậm Pồ cũ)	Dự toán xây dựng tính sai khối lượng	26.328.000	26.328.000		
		Dự toán khảo sát địa chất áp sai định mức cho công tác thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu tính nén lún trong điều kiện không nở hông	3.804.000		3.804.000	đã thu hồi
TỔNG CỘNG			485.151.000	307.138.000	178.013.000	



TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM
(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 172/KL-TTr ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

STT	Tổ chức, cá nhân có, khuyết điểm, vi phạm	Nội dung vi phạm; khuyết điểm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan điều tra	Chuyển cơ quan chức năng khác	
I	Tập thể					
1	Tập thể lãnh đạo Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất khu vực 5	Chịu trách nhiệm đối với tồn tại, hạn chế, sai sót trong việc quản lý, thực hiện dự án đầu tư.	x			
II	Cá nhân					
1	Chảo Láo Sử, cán bộ Kỹ thuật giám sát	Chịu trách nhiệm trong việc nghiệm thu chưa đúng thực tế thi công hạng mục tường rào Nhà văn hóa bản Chăn Nuôi, Pháng Chủ, xã Phìn Hồ	x			
2	Bùi Ngọc Hải, cán bộ Kỹ thuật giám sát	Chịu trách nhiệm trong việc thi công chưa đúng bản vẽ thiết kế hạng mục tam cấp, công trình nâng cấp Trung tâm giáo dục thường xuyên - giáo dục nghề nghiệp huyện Mường Nhé cũ	x			
3	Nguyễn Hoàng Long, Cán bộ Kỹ thuật QLDA	Chịu trách nhiệm trong việc rà soát đơn giá khảo sát địa chất	x			
4	Lò Văn Phương, Cán bộ kỹ thuật QLDA	Chịu trách nhiệm trong việc rà soát khối lượng dự toán gói thầu xây lắp	x			

